TĂNG CƯỜNG TÀI CHÍNH XANH NHẰM THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KINH TẾ BỀN VỮNG TẠI VIỆT NAM

ThS. Dương Thị Hương Liên*

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu và yêu cầu phát triển bền vững ngày càng trở nên cấp thiết, tài chính xanh được xem là công cụ quan trọng nhằm định hướng dòng vốn vào các hoạt động thân thiện với môi trường. Nghiên cứu này tập trung phân tích vai trò của tài chính xanh trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững tại Việt Nam. Trên cơ sở tổng hợp lý thuyết và phân tích thực trạng, bài viết đánh giá những kết quả đạt được cũng như các hạn chế trong quá trình triển khai tài chính xanh. Từ đó, nghiên cứu đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường tài chính xanh nhằm thúc đẩy phát triển bền vững tại Việt Nam.

• Từ khóa: *tài chính xanh; phát triển bền vững; kinh tế xanh.*

In the context of climate change and the increasing urgency of sustainable development, green finance is considered an important instrument for directing capital flows toward environmentally friendly activities. This study focuses on analyzing the role of green finance in promoting sustainable economic development in Vietnam. Based on a synthesis of theoretical frameworks and an analysis of the current situation, the paper evaluates the achievements as well as the limitations in the implementation of green finance. Accordingly, the study proposes several solutions to enhance green finance in order to promote sustainable development in Vietnam.

• Key words: *green finance; sustainable development; green economy.*

Ngày nhận bài: 25/01/2026
Ngày gửi phản biện: 05/3/2026
Ngày duyệt đăng: 07/4/2026

DOI: https://doi.org/10.71374/jfarv.v26.i311.08

1. Mở đầu

Trong những năm gần đây, vấn đề phát triển bền vững đã trở thành mục tiêu trọng tâm của nhiều quốc gia trên thế giới, đặc biệt trong bối cảnh biến đổi khí hậu, suy giảm tài nguyên thiên nhiên và ô nhiễm môi trường ngày càng gia tăng. Việt Nam, với tư cách là một nền kinh tế đang phát triển và có độ mở cao, đang phải đối mặt với nhiều thách thức trong việc cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng xanh và bền vững. Trong bối cảnh đó, tài chính xanh được biết đến như một công cụ quan trọng nhằm huy động và phân bổ nguồn lực tài chính cho các hoạt động kinh tế thân thiện với môi trường, giảm phát thải khí nhà kính và thúc đẩy sử dụng hiệu quả tài nguyên. Thông qua các công cụ như tín dụng xanh, trái phiếu xanh và đầu tư bền vững, tài chính xanh góp phần định hướng dòng vốn vào các lĩnh vực ưu tiên như năng lượng tái tạo, nông nghiệp xanh và công nghiệp sạch.

Tại Việt Nam, mặc dù tài chính xanh đã bước đầu được quan tâm và triển khai song vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế như thiếu khung pháp lý đồng bộ, thị trường tài chính xanh chưa phát triển đầy đủ và sự tham gia của doanh nghiệp còn hạn chế. Do đó, việc nghiên cứu nhằm đề xuất các giải pháp tăng cường tài chính xanh là cần thiết, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững trong giai đoạn hội nhập hiện nay.

2. Cơ sở lý luận về tài chính xanh và phát triển kinh tế bền vững

2.1. Khái niệm tài chính xanh

Tài chính xanh (Green Finance) được hiểu là quá trình huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính nhằm hỗ trợ các hoạt động kinh tế có lợi cho môi trường và góp phần giảm thiểu tác động tiêu cực đến hệ sinh thái. Theo World Bank (2016), tài chính xanh đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường thông qua việc định hướng dòng vốn vào các dự án có tác động tích cực đến khí hậu và tài nguyên thiên nhiên. Tương tự, G20 Green Finance Study Group (2016) cho rằng tài chính xanh không chỉ bao gồm các công cụ như tín dụng xanh hay trái phiếu xanh mà còn mở rộng sang các hoạt động tài chính hỗ trợ mục tiêu phát triển bền vững, bao gồm tài chính khí hậu và đầu tư có trách nhiệm. Như vậy, có thể thấy rằng bản chất của tài chính xanh là sự kết hợp giữa mục tiêu tài chính và mục tiêu môi trường, trong đó việc phân bổ vốn được định hướng nhằm tạo ra giá trị bền vững trong dài hạn.

2.2. Khái niệm phát triển kinh tế bền vững

Khái niệm phát triển kinh tế bền vững được hình thành từ Báo cáo Brundtland do World Commission on Environment and Development (1987) công bố, trong đó phát triển bền vững được định nghĩa là sự phát triển đáp ứng nhu cầu của hiện tại mà không làm tổn hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai. Quan điểm này nhấn mạnh sự cân bằng giữa ba trụ cột chính là tăng trưởng kinh tế, bảo vệ môi trường và đảm bảo công bằng xã hội. Trong các nghiên cứu gần đây, OECD (2020) tiếp tục khẳng định rằng phát triển bền

** Trường Đại học Kinh tế & QTKD - Đại học Thái Nguyên; email: huonglienkt@tueba.edu.vn*

vững đòi hỏi sự tích hợp các yếu tố môi trường vào quá trình hoạch định chính sách kinh tế nhằm đảm bảo tăng trưởng dài hạn và ổn định. Điều này cho thấy phát triển bền vững không chỉ là mục tiêu mà còn là một quá trình chuyển đổi toàn diện của nền kinh tế, trong đó hệ thống tài chính đóng vai trò trung gian quan trọng trong việc phân bổ nguồn lực.

2.3. Vai trò của tài chính xanh đối với phát triển kinh tế bền vững

Tài chính xanh được xem là một trong những công cụ quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững thông qua việc huy động nguồn lực cho các hoạt động thân thiện với môi trường. Theo Isaac Akomea-Frimpong và cộng sự (2022), tài chính xanh giúp gia tăng dòng vốn đầu tư vào các lĩnh vực như năng lượng tái tạo, hạ tầng xanh và sản xuất sạch, từ đó góp phần giảm phát thải khí nhà kính và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên. Bên cạnh đó, Nguyễn Hồng Quân và cộng sự (2023) cho rằng tài chính xanh còn đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng lại dòng vốn trong nền kinh tế, thông qua việc hạn chế đầu tư vào các ngành gây ô nhiễm và khuyến khích các hoạt động kinh tế bền vững. Ngoài ra, việc tích hợp các tiêu chí môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào hoạt động tài chính cũng giúp các tổ chức tài chính nâng cao khả năng quản lý rủi ro, đồng thời tạo điều kiện để doanh nghiệp cải thiện năng lực cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

3. Thực trạng tài chính xanh tại Việt Nam

Trong những năm gần đây, tài chính xanh tại Việt Nam đã có những bước phát triển nhất định trong bối cảnh Chính phủ ngày càng chú trọng đến mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững. Với vai trò là một nền kinh tế đang phát triển và chịu nhiều tác động của biến đổi khí hậu, Việt Nam đã từng bước xây dựng và hoàn thiện các định hướng chính sách nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi sang mô hình tăng trưởng xanh. Nhu cầu đầu tư cho các lĩnh vực như năng lượng tái tạo, hạ tầng bền vững và nông nghiệp xanh ngày càng gia tăng, tạo động lực quan trọng cho sự phát triển của tài chính xanh.

Thị trường tài chính xanh của Việt Nam mặc dù còn non trẻ so với thị trường toàn cầu nhưng cho thấy tiềm năng tăng trưởng mạnh mẽ (Lan Nguyễn, 2025). Một điểm nổi bật trong thực trạng tài chính xanh tại Việt Nam là sự định hướng rõ ràng từ phía Chính phủ thông qua hệ thống các chiến lược và chính sách quốc gia. Trong thời gian qua, nhiều văn bản quan trọng đã được ban hành nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến tăng trưởng xanh, biến đổi khí hậu và phát triển bền vững. Tiêu biểu là Chiến lược Tăng trưởng xanh Việt Nam (Quyết định số 1393/QĐ-TTg ngày 25 tháng 9 năm 2012), Kế hoạch hành động thực hiện Thỏa thuận khí hậu Paris (Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2016) và Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 về phát triển bền vững (Quyết định số 622/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2017). Các chính sách này đã góp phần tạo nền tảng quan trọng cho việc lồng ghép các mục tiêu môi trường vào chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam.

Trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, Chính phủ cũng đã ban hành các chiến lược mang tính định hướng nhằm thúc đẩy tài chính xanh. Chiến lược phát triển ngành ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 986/QĐ-TTg ngày 8 tháng 8 năm 2018) đã nhấn mạnh yêu cầu phát triển ngân hàng xanh và bền vững. Tiếp đó, Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 22 tháng 1 năm 2020) tiếp tục khẳng định vai trò của hệ thống tài chính trong việc hỗ trợ phát triển bền vững. Những định hướng này đã tạo cơ sở quan trọng để các tổ chức tài chính từng bước triển khai các hoạt động tài chính xanh trong thực tiễn.

Trên thực tế, hoạt động tín dụng xanh trong hệ thống ngân hàng thương mại đã có sự tăng trưởng đáng kể. Nhiều ngân hàng đã bắt đầu tích hợp các tiêu chí môi trường vào quy trình thẩm định tín dụng, đồng thời ưu tiên cấp vốn cho các dự án thuộc lĩnh vực năng lượng tái tạo, nông nghiệp sạch và xử lý chất thải. Điều này góp phần định hướng dòng vốn vào các hoạt động thân thiện với môi trường và giảm thiểu rủi ro trong dài hạn. Tuy nhiên, tỷ trọng tín dụng xanh trong tổng dư nợ vẫn còn thấp, cho thấy tài chính xanh chưa thực sự trở thành dòng vốn chủ đạo trong nền kinh tế.

Bên cạnh tín dụng xanh, thị trường vốn xanh tại Việt Nam cũng đang trong giai đoạn hình thành, trong đó có sự xuất hiện của các công cụ như trái phiếu xanh. Một số tổ chức và doanh nghiệp đã bước đầu tham gia phát hành trái phiếu xanh nhằm huy động vốn cho các dự án bền vững. Ngoài ra, các định chế tài chính quốc tế và tổ chức phát triển đã đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ Việt Nam phát triển tài chính xanh thông qua cung cấp vốn, hỗ trợ kỹ thuật và tư vấn chính sách. Nhiều chương trình hỗ trợ đã được triển khai nhằm nâng cao năng lực cho các ngân hàng thương mại trong việc đánh giá rủi ro môi trường và phát triển các sản phẩm tài chính xanh. Điều này góp phần thúc đẩy quá trình hội nhập của Việt Nam với xu hướng tài chính bền vững trên thế giới.

Tuy nhiên, thực tiễn triển khai tài chính xanh tại Việt Nam vẫn còn đối mặt với nhiều thách thức. Một trong những rào cản lớn nhất là khung pháp lý chưa hoàn thiện và thiếu đồng bộ. OECD (2023), Việt Nam vẫn chưa xây dựng được hệ thống phân loại xanh (green taxonomy) thống nhất, dẫn đến khó khăn trong việc xác định và giám sát các dự án đủ điều kiện nhận tài chính xanh. Bên cạnh đó, các quy định liên quan đến công bố thông tin môi trường và xã hội còn chưa đầy đủ, làm hạn chế tính minh bạch của thị trường.

Một vấn đề đáng chú ý khác là năng lực của các tổ chức tài chính và doanh nghiệp còn hạn chế. Nhiều ngân hàng chưa có đủ nguồn lực và công cụ để đánh giá rủi ro môi trường trong hoạt động tín dụng, trong khi các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, gặp khó khăn trong việc tiếp cận nguồn vốn xanh do chi phí

đầu tư cao và thiếu thông tin. Theo OECD (2020), đây là một trong những trở ngại phổ biến tại các quốc gia đang phát triển khi triển khai tài chính xanh.

Bên cạnh đó, nhận thức của các chủ thể trong nền kinh tế về tài chính xanh vẫn còn hạn chế. Nhiều doanh nghiệp chưa nhận thức đầy đủ về lợi ích lâu dài của việc chuyển đổi sang mô hình sản xuất xanh, trong khi người tiêu dùng cũng chưa thực sự ưu tiên các sản phẩm thân thiện với môi trường. Điều này làm giảm động lực phát triển tài chính xanh từ phía thị trường.

Nhìn chung, mặc dù tài chính xanh tại Việt Nam đã đạt được những kết quả bước đầu tích cực song vẫn đang trong giai đoạn phát triển ban đầu và chưa khai thác hết tiềm năng. Những hạn chế về thể chế, thị trường và năng lực thực thi đang đặt ra yêu cầu cấp thiết phải có các giải pháp đồng bộ nhằm tăng cường tài chính xanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững trong thời gian tới.

4. Giải pháp tăng cường tài chính xanh nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững tại Việt Nam

Để thúc đẩy tài chính xanh phát triển hiệu quả và đóng góp tích cực vào mục tiêu phát triển kinh tế bền vững, Việt Nam cần triển khai đồng bộ nhiều giải pháp ở cả cấp độ vĩ mô và vi mô.

Thứ nhất, cần hoàn thiện khung pháp lý và cơ chế chính sách về tài chính xanh nhằm tạo nền tảng cho sự phát triển đồng bộ của thị trường. Việc xây dựng hệ thống tiêu chí phân loại xanh rõ ràng, minh bạch sẽ giúp xác định chính xác các dự án đủ điều kiện tiếp cận nguồn vốn xanh, từ đó nâng cao hiệu quả phân bổ nguồn lực. Đồng thời, Nhà nước cần ban hành các chính sách khuyến khích như ưu đãi thuế, hỗ trợ lãi suất và các cơ chế bảo lãnh tín dụng nhằm thu hút các nhà đầu tư và doanh nghiệp tham gia vào lĩnh vực này.

Thứ hai, cần đẩy mạnh phát triển thị trường tài chính xanh, đặc biệt là thị trường vốn xanh, nhằm đa dạng hóa các kênh huy động vốn cho các dự án bền vững. Việc khuyến khích phát hành trái phiếu xanh, thành lập các quỹ đầu tư xanh và thu hút sự tham gia của các nhà đầu tư tổ chức sẽ góp phần mở rộng quy mô thị trường. Bên cạnh đó, việc nâng cao tính minh bạch thông tin và chuẩn hóa hoạt động công bố thông tin liên quan đến môi trường và xã hội cũng là yếu tố quan trọng nhằm gia tăng niềm tin của nhà đầu tư.

Thứ ba, cần nâng cao năng lực của các tổ chức tài chính trong việc triển khai các hoạt động tài chính xanh. Các ngân hàng thương mại cần xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản lý rủi ro môi trường và xã hội, đồng thời tích hợp các tiêu chí xanh vào quy trình thẩm định tín dụng. Việc đào tạo nguồn nhân lực chuyên sâu về tài chính xanh và phát triển các sản phẩm tài chính phù hợp với nhu cầu thị trường cũng sẽ góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống tài chính.

Thứ tư, cần thúc đẩy sự tham gia của doanh nghiệp vào quá trình phát triển tài chính xanh. Doanh nghiệp cần chủ động chuyển đổi mô hình sản xuất theo hướng thân thiện với môi trường, áp dụng các tiêu chuẩn xanh và tích hợp yếu tố môi trường, xã hội và quản trị vào chiến lược phát triển. Đồng thời, cần có các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong việc tiếp cận nguồn vốn xanh, công nghệ sạch và nâng cao năng lực quản trị.

Thứ năm, cần tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực tài chính xanh nhằm tận dụng nguồn lực và kinh nghiệm từ các quốc gia và tổ chức quốc tế. Việc tham gia các chương trình hợp tác, tiếp nhận chuyển giao công nghệ và học hỏi các mô hình phát triển tài chính xanh hiệu quả sẽ giúp Việt Nam rút ngắn khoảng cách và nâng cao năng lực triển khai trong thực tiễn.

Thứ sáu, cần nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vai trò của tài chính xanh và phát triển bền vững. Các hoạt động truyền thông, giáo dục và đào tạo cần được đẩy mạnh nhằm thay đổi hành vi của người tiêu dùng và doanh nghiệp theo hướng ưu tiên các sản phẩm và dịch vụ thân thiện với môi trường. Khi nhận thức được nâng cao, nhu cầu đối với các sản phẩm xanh sẽ gia tăng, qua đó tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của tài chính xanh.

Kết luận: Trong bối cảnh biến đổi khí hậu và yêu cầu phát triển bền vững ngày càng trở nên cấp thiết, tài chính xanh đã và đang khẳng định vai trò quan trọng trong việc định hướng dòng vốn vào các hoạt động thân thiện với môi trường, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo hướng bền vững. Thông qua việc hệ thống hóa cơ sở lý luận và phân tích thực trạng tại Việt Nam, bài viết cho thấy tài chính xanh đã có những bước phát triển nhất định, đặc biệt trong lĩnh vực tín dụng xanh và bước đầu hình thành thị trường vốn xanh. Tuy nhiên, quá trình triển khai vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế như khung pháp lý chưa hoàn thiện, quy mô thị trường còn nhỏ và năng lực của các chủ thể tham gia còn hạn chế. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đã đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường tài chính xanh tại Việt Nam, bao gồm hoàn thiện thể chế, phát triển thị trường tài chính xanh, nâng cao năng lực của các tổ chức tài chính, thúc đẩy sự tham gia của doanh nghiệp và tăng cường nhận thức của toàn xã hội. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả phân bổ nguồn lực, thúc đẩy chuyển đổi mô hình tăng trưởng và hướng tới mục tiêu phát triển kinh tế bền vững. Trong thời gian tới, tài chính xanh được kỳ vọng sẽ tiếp tục đóng vai trò là một trong những động lực quan trọng của nền kinh tế Việt Nam. Tuy nhiên, để đạt được mục tiêu này, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa Nhà nước, doanh nghiệp, các tổ chức tài chính và toàn xã hội, nhằm xây dựng một hệ thống tài chính xanh phát triển toàn diện, hiệu quả và bền vững.

Tài liệu tham khảo:

Cục Xúc tiến Thương mại (2022). Sổ tay Tài chính xanh.

G20 Green Finance Study Group (2016). G20 Green Finance Synthesis Report.

Isaac Akomea-Frimpong, Augustine Senanu Kukah, Xiaohua Jin, Robert Osei-Kyei, Fatemeh Pariafsai (2022). Green finance for green buildings: A systematic review and conceptual foundation, Journal of Cleaner Production 356, 131869.

Lan Nguyễn (2025). Tài chính xanh tại Việt Nam: Con đường phát triển nền kinh tế bền vững, Tạp chí Thị trường Tài chính tiền tệ, số 2 (641), 45-47.

Nguyễn Hồng Quân, Nguyễn Tiến Dũng, Lê Bá Nhật Minh (2023). Tài chính xanh: Một giải pháp hướng đến chiến lược tăng trưởng xanh ở Việt Nam, Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ, 1-7.

OECD (2020). Green Finance and Investment Report; OECD (2023). OECD Economic Surveys: Viet Nam 2023.

Thủ tướng Chính phủ (2020). Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 22 tháng 1 năm 2020 Về việc phê duyệt Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

World Bank (2016). Green Finance: A Bottom-up Approach to Track Existing Flows

World Commission on Environment and Development (1987). Our Common Future. Oxford University Press.